

Số: 27 /TB-VC1-V1

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2018



THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM

Về công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử án hình sự

Thông qua công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm các vụ án hình sự bị Kháng nghị xử giám đốc thẩm tuyên hủy để xét xử lại. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thông báo để Viện kiểm sát nhân dân các cấp nghiên cứu, rút kinh nghiệm chung, như sau:

1. Vụ án thứ nhất:

1.1. Nội dung vụ án:

Khoảng 22 giờ ngày 23/8/2018, xuất phát từ mẫu thuẫn trước đó, Quách Văn Trinh nảy sinh ý định sẽ đánh anh Quách Anh Viên, Trinh đã gọi điện rủ Bùi Văn Hiệp, Hiệp rủ thêm Tạ Trí Thức và Nguyễn Văn Toàn cùng đi tìm đánh anh Viên. Trước khi đi, Hiệp xuống bếp nhà chị Lý Thị Vang lấy một con dao phay cán gỗ (dài 40cm, rộng 4cm) đưa cho Toàn cầm. Hiệp lái xe mô tô chở Thức và Toàn đến chỗ Trinh rồi cùng nhau đi đến quán bia Lập Phong thì phát hiện anh Viên đang ngồi uống bia. Hiệp, Trinh và Thức đi vào quán bia gần chỗ anh Viên đang ngồi, Trinh tát hai cái vào mặt anh Viên, lúc này Toàn đang ngồi ngoài xe máy đi vào dùng dao phay chém hai nhát vào tay trái anh Viên. Hậu quả, anh Viên bị vết thương tay trái, đứt gân gấp ngoài ngón I, gấp nông ngón II, III thần kinh giữa. Tại Bản kết luận giám định về thương tích số 058/TTPY/2005 ngày 05/11/2015 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh N kết luận: Quách Anh Viên có tỷ lệ tổn thương có thể là 15%. Sau khi phạm tội, Nguyễn Văn Toàn bỏ trốn, cơ quan Điều tra đã quyết định truy nã và tạm đình chỉ điều tra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2016/HSST ngày 10/6/2016, Tòa án nhân dân huyện N áp dụng khoản 2 Điều 104; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 BLHS xử phạt Bùi Văn Hiệp 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”.

(Ngoài ra, Bản án còn tuyên phạt đối với các bị cáo Quách Văn Trinh, Tạ Trí Thức).

Tại Quyết định số 03/QĐ-VC1-V1 ngày 17/02/2017, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số



35/2016/HSST ngày 10/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện N đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm, hủy phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Văn Hiệp để xét xử sơ thẩm lại, không cho bị cáo Hiệp hưởng án treo.

Quyết định giám đốc thẩm số 30/2018/HS-GĐT ngày 01/02/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã tuyên: Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2016/HSST ngày 10/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện N về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Bùi Văn Hiệp để xét xử sơ thẩm lại.

1.2. Nội dung rút kinh nghiệm

Xét thấy, trong vụ án này, Bùi Văn Hiệp tham gia đồng phạm với vai trò tích cực, khi được Trình rủ đi đánh anh Quách Anh Viên, Hiệp đã không những đồng tình với Trình mà còn rủ thêm Tạ Trí Thức và Nguyễn Văn Toàn cùng đi, Hiệp cũng là người trực tiếp chuẩn bị hung khí, lấy một con dao phay cán gỗ (dài 40cm, rộng 4cm) đưa cho Toàn rồi chính Hiệp là người điều khiển xe mô tô chở Trình, Thức, Toàn tìm đánh anh Viên, sau đó Toàn sử dụng dao của Hiệp chém gây thương tích cho anh Viên với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%.

Mặt khác, xét về nhân thân: ngày 03/02/2015, Bùi Văn Hiệp bị Công an xã L, huyện N xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Như vậy, tính đến ngày 23/8/2015, hành vi đánh bạc của bị cáo chưa được coi là chưa bị xử lý hành chính. Vì vậy, việc Tòa án nhân dân huyện N áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự cho Bùi Văn Hiệp hưởng mức hình phạt án treo là không đúng quy định pháp luật, vi phạm điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 01/2013/HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự về án treo.

2. Vụ án thứ hai:

2.1. Nội dung vụ án:

Thấy chị Đào Hồng Trang có nhu cầu chuyển công tác trong hệ thống trường Trung học cơ sở. Mặc dù, không liên quan đến công tác luân chuyển cán bộ nhưng Khương Phương Hoa tự nhận mình có khả năng xin chuyển được trường cho chị Trang với giá 20.000USD Mỹ. Chị Trang tin tưởng nên trong khoảng thời gian từ tháng 02/2013 đến tháng 5/2013, Trang đã chuyển cho Hoa 6 lần với tổng số tiền 481.000.000 đồng. Đến cuối năm 2014, do chưa được chuyển công tác nên chị Trang đã liên hệ với Hoa để đòi lại tiền, Hoa đã trả cho

chị Trang 76.000.000 đồng, số tiền còn lại 405.000.000 đồng Hoa chiếm đoạt đến nay chưa trả được.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 276/2016/HSST ngày 29/9/2016, Tòa án nhân dân quận H đã áp dụng điểm a khoản 3 Điều 139; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt Khương Phương Hoa 03 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

Ngày 03/10/2016, Khương Phương Hoa có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 07/12/2016, Khương Phương Hoa có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Cùng ngày, Tòa án nhân dân thành phố H ban hành Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm. Bản án hình sự sơ thẩm số 276/2016/HSST ngày 29/9/2016 của Tòa án nhân dân quận H có hiệu lực kể từ ngày 07/12/2016.

Ngày 25/9/2017, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội ban hành kháng nghị giám đốc thẩm số 179/KN-HS kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 276/2016/HSST ngày 29/9/2016 của Tòa án nhân dân quận H. Đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử giám đốc thẩm hủy Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên để xét xử sơ thẩm lại theo hướng không cho bị cáo Khương Phương Hoa được hưởng án treo.

Quyết định giám đốc thẩm số 53/2018/HS-GĐT ngày 12/3/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã tuyên: Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 276/2016/HSST ngày 29/9/2016 của Tòa án nhân dân quận H để xét xử sơ thẩm lại.

2.2. Nội dung rút kinh nghiệm:

Trong vụ án này, xuất phát từ mục đích vụ lợi, Khương Phương Hoa đã dùng thủ đoạn gian dối, đưa ra thông tin sai sự thật là có khả năng xin chuyển công tác để tạo lòng tin làm cho chị Đào Hồng Trang tin là thật và tự nguyện giao tiền. Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2013 đến tháng 5/2013, Hoa đã chiếm đoạt số tiền 481.000.000 đồng của chị Trang. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án Khương Phương Hoa về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm là đúng pháp luật. Đến thời điểm xét xử giám đốc thẩm, số tiền chiếm đoạt còn phải hoàn trả bị hại là 405.000.000 đồng bị cáo chưa thi hành.



Mặc dù, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b và p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 47, Điều 60 Bộ luật hình sự 1999 xử phạt bị cáo Hoa 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo là chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, chưa đủ nghiêm, chưa đủ tác dụng giáo dục và không đáp ứng được công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Như đã phân tích và đánh giá ở trên, việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo của Tòa án sơ thẩm còn chưa phù hợp dẫn đến vụ án phải kháng nghị xử giám đốc thẩm hủy án để xét xử lại. Xét thấy, đây là vấn đề cần được thông báo để Viện kiểm sát nhân dân địa phương nghiên cứu cùng rút kinh nghiệm trong việc áp dụng cho hưởng án treo Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 (Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015) và Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng về án treo nhằm hạn chế những trường hợp tương tự xảy ra, góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự./.

Nơi nhận:

- Đ/c Lê Hữu Thê PVT - VKSTC (để b/c);
- Đ/c Viện trưởng VC1 (để b/c);
- Vụ 7, Vụ 14, Ban Thanh Tra, VPTH - VKSTC;
- VKS Quân sự Trung ương;
- VC 2, VC3;
- VKS 28 tỉnh, thành phố (khu vực);
- Trường Đại học kiểm sát;
- Trường ĐTBĐNVKS TP Hồ Chí Minh;
- VP, các Viện nghiệp vụ VC1;
- Lưu VC1; HSKS (26).

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Lê Tư Quỳnh